

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý
nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đầu giá quyền khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công báo;
- Lưu: HC, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Thành Trí

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

*(Kèm theo Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nhiệm vụ và trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, lập, điều chỉnh và thực hiện quy hoạch về khoáng sản, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; khoanh định khu vực không đấu giá và khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản; khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; xử lý thủ tục hành chính liên quan đến việc xin hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; thu, chi và quản lý tài chính liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Những nội dung không nêu trong Quy chế này được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định của pháp luật.

2. Công tác phối hợp trong quản lý nhà nước về khoáng sản dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp; tránh tình trạng chồng chéo nhiệm vụ, bỏ sót nhiệm vụ.

3. Cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo, cho ý kiến theo chuyên ngành quản lý và chịu trách nhiệm theo chức năng quản lý của cơ quan phối hợp, nội dung thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời.

4. Tùy theo tính chất, nội dung công tác quản lý nhà nước có thể áp dụng một trong các phương thức phối hợp như: Lấy ý kiến bằng văn bản; tổ chức cuộc họp; tổ chức đoàn khảo sát, điều tra; thanh tra, kiểm tra, tổ chức đoàn công tác liên cơ quan.

5. Khi phối hợp theo hình thức tổ chức cuộc họp hoặc lập đoàn khảo sát, đoàn công tác, điều tra liên cơ quan do cơ quan phối hợp cử cán bộ có chuyên môn về lĩnh vực cần tham gia với cơ quan chủ trì, đồng thời cơ quan cử cán bộ phối hợp phải chịu

trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ, ý kiến của cán bộ được cử tham gia.

6. Việc phối hợp đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường nhiệm vụ cơ quan của bên tham gia phối hợp.

Chương II **NỘI DUNG PHỐI HỢP**

Điều 3. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Rà soát, cập nhật và điều chỉnh kịp thời, phù hợp từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp theo quy định pháp luật về khoáng sản hiện hành.

Điều 4. Công tác lập, điều chỉnh và thực hiện quy hoạch về khoáng sản

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức công bố công khai quy hoạch khoáng sản sau khi quy hoạch khoáng sản được phê duyệt hoặc được điều chỉnh.

Điều 5. Công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh; xây dựng văn bản đề thi hành pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

3. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn kịp thời các hoạt động khoáng sản trái phép.

Điều 6. Công tác khoanh định khu vực không đấu giá và khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. Sau khi kế hoạch được phê duyệt, danh mục khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá được thông báo và đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 7. Công tác khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khoanh định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Công tác xử lý thủ tục hành chính liên quan đến việc xin hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản; phê duyệt trữ lượng khoáng sản, đề án đóng cửa mỏ; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; chấp thuận trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền.

3. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư, xác định nguồn vốn sở hữu của các nhà đầu tư trong hoạt động khoáng sản.

5. Tham gia đóng góp ý kiến thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật khai thác (thiết kế mỏ) theo quy định.

Điều 9. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động khoáng sản

Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khoáng sản và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Công tác thu, chi và quản lý tài chính liên quan đến hoạt động khoáng sản

1. Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên và các loại thuế khác phát sinh liên quan đến hoạt động khoáng sản.

2. Theo dõi, giám sát việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn tài chính phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; khoanh định khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản; xây dựng các quy hoạch khoáng sản; bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nơi có khoáng sản được khai thác và phục vụ cho các nhiệm vụ phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động khoáng sản.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG THỰC HIỆN
PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tham mưu lập quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng các loại khoáng sản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và công bố sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; xác định và lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức thông báo rộng rãi các khu vực có khoáng sản chưa khai thác đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã để phối hợp quản lý và bảo vệ. Trường hợp phát hiện các hoạt động khai thác trái phép trong khu vực có khoáng sản chưa khai thác phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

4. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cấp, gia hạn, thu hồi, trả lại các giấy phép thăm dò, khai thác, khai thác tận thu khoáng sản; trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; đề án thăm dò khoáng sản; báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án cải tạo, phục hồi môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức kiểm tra, giám sát việc đóng cửa mỏ và cải tạo, phục hồi môi trường khu vực hoạt động khoáng sản theo đề án được phê duyệt.

5. Thanh tra, kiểm tra các hoạt động khoáng sản định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý nhà nước về khoáng sản ở các địa phương trong tỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, giám sát việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

6. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường; trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản theo quy định.

7. Xác định giá khởi điểm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản; trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp không thuê được tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp.

8. Quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin, tư liệu về khoáng sản; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt; báo cáo tình hình hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định.

9. Cung cấp thông tin cho các ngành liên quan về quy hoạch khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt, trữ lượng các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; tài liệu, thông tin về tình hình cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tham gia ý kiến đối với thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan trong việc xây dựng quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ trình cấp các giấy phép thăm dò, khai thác, khai thác tận thu khoáng sản, hồ sơ trình phê duyệt trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan trong việc xây dựng quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ trình cấp các giấy phép thăm dò, khai thác, khai thác tận thu khoáng sản, hồ sơ trình phê duyệt trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tham gia ý kiến đối với thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, quy định an toàn lao động trong khai thác khoáng sản; xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn tài chính phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản, công tác khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, công tác xây dựng các quy hoạch khoáng sản và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nơi có khoáng sản được khai thác và phục vụ cho các nhiệm vụ phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản theo Quy chế này.

2. Chủ trì, phối hợp Cục thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giá tính thuế tài nguyên khoáng sản và điều chỉnh khi có biến động thị trường; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp mức thu phí bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản.

3. Chủ trì, phối hợp các ngành chức năng liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý, sử dụng nguồn thu từ hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xác định giá khởi điểm trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tính toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tịch thu và xử lý tang vật, phương tiện hoạt động khoáng sản trái phép.

6. Quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản và thanh toán các khoản chi phí có liên quan trực tiếp đến việc bắt giữ, tịch thu, bảo quản, xử lý tài sản theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh

1. Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản thực hiện việc đăng ký, kê khai nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản đúng theo quy định. Căn cứ quy mô, sản lượng hoặc khối lượng, trọng lượng cho phép khai thác để xác định khoản thu thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

2. Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan xác định sản lượng và giá trị tài nguyên khai thác trong năm thuộc diện khoán sản lượng tài nguyên chịu thuế. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản theo giấy phép và việc chấp hành các quy định về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các khoản thu khác của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản theo quy định.

3. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương có liên quan giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các hành vi gian lận, trốn tránh nghĩa vụ thuế, phí trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp đăng ký, kê khai nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản không phù hợp với quy mô, sản lượng cho phép khai thác, thông báo đến Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành có liên quan để cùng phối hợp xem xét, giải quyết nhằm tránh thất thu ngân sách Nhà nước trong hoạt động khoáng sản.

5. Định kỳ vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Cục Thuế tỉnh thông báo tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân được cấp hoặc gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh cho Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nơi thực hiện dự án tổ chức thẩm tra dự án đầu tư về khai thác khoáng

sản theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản và pháp luật khác có liên quan; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư.

2. Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện dự án của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản theo nội dung quy định tại giấy chứng nhận đầu tư đã được UBND tỉnh cấp. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, cả năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình cấp giấy chứng nhận đầu tư và tiến độ triển khai thực hiện dự án sau khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tham gia ý kiến bằng văn bản về việc quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp các cơ quan chức năng trong việc khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản thực hiện các biện pháp an toàn giao thông đường thủy nội địa trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

2. Tham gia ý kiến bằng văn bản về việc quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

3. Phối hợp các cơ quan chức năng trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản.

Điều 19. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tăng cường đấu tranh phòng chống, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khoáng sản.

2. Chỉ đạo lực lượng Công an huyện, thị xã và thành phố thường xuyên kiểm tra địa bàn có hoạt động khoáng sản, nhất là những nơi thường xảy ra hiện tượng khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép, bảo đảm an ninh, trật tự. Điều tra các hành vi vi phạm để xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý đối với các trường hợp vi phạm.

3. Phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản.

Điều 20. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm đấu tranh phòng chống, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khoáng sản; bảo vệ khoáng sản tại khu vực biên giới, vùng biển hoặc khu vực cấm hoạt động khoáng sản vì lý do quốc phòng, an ninh.

2. Phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; tham gia vào quá trình thẩm định quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng các loại khoáng sản liên quan đến khu vực phòng thủ; thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản.

Điều 21. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố

1. Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, kết hợp với bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên khác trên địa bàn, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong khai thác khoáng sản trái phép.

2. Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản trên địa bàn sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép; phát hiện và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời các sai phạm theo quy định của pháp luật;

3. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khoáng sản; giải quyết hoặc tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện theo thẩm quyền.

4. Phối hợp các ngành chức năng trong việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; kiểm tra, giám sát việc đóng cửa mỏ và cải tạo, phục hồi môi trường khu vực hoạt động khoáng sản theo đề án được phê duyệt.

5. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn cho Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; kiểm tra, giám sát và ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép; thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản trên địa bàn.

7. Thẩm định, xác nhận cam kết bảo vệ môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn theo thẩm quyền quy định của pháp luật về môi trường; theo dõi, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện.

Điều 22. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật; theo dõi, giám sát việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn cấp xã; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản trên địa bàn; kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan cấp trên xử lý kịp thời các hành vi khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản, các quy định của tỉnh cho nhân dân địa phương biết, thực hiện.

3. Tham gia ý kiến với Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết hoặc tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

4. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ, khai thác khoáng sản.

5. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn cho Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 23. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Cục thuế tỉnh và các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Thành Trí